

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 04-3-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Bá Đức.

2. Bà Mai Thị Nhắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Đông Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn Hoàng G (SN), sinh năm: 1965 tại tỉnh Bến Tre. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trung N, sinh năm: 1936 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1938 (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 36 ngày 14/11/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Lê Văn Hoài H, sinh năm: 1984.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm: 1997.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Hữu T (X), sinh năm: 1991.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1970.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

4. Ông Lê Văn C, sinh năm: 1964.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

5. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1970.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn tranh chấp ranh đất giữa hai gia đình Lê Văn Hoàng G và Lê Văn Hoài H. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/7/2018, sau khi đã uống rượu H đến nhà ông Nguyễn Văn K ngụ ấp HP, xã ĐT, huyện M, tỉnh Bến Tre thì thấy G ngồi uống bia cùng Nguyễn Hữu Thức và một người tên Cường. Lúc này, H và G xảy ra cự cãi dẫn đến xô xát, H lấy ghế đầu giơ lên đánh G nhưng không trúng, G tay phải cầm lấy ghế đầu đánh hai ba cái trúng vào vùng đầu của H gây thương tích. Ngày 25/7/2018, Lê Văn Hoài H có đơn yêu cầu khởi tố xử lý hình sự đối với Lê Văn Hoàng G.

Tang vật tạm giữ trong vụ án gồm: 01 ghế đầu (loại ghế gỗ) cao 50cm có 04 chân, mặt ghế hình chữ nhật kích thước 25cm x 20cm, trên chân ghế cách mặt ghế ngồi 38cm có dính chất màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 246-818/TgT ngày 31/8/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bến Tre kết luận: Bị hại Lê Văn Hoài H bị vết thương vùng cằm trái dài 1,5cm, trên nền sưng nề kích thước 2cm x 2cm đã lành sẹo, kích thước 1,5cm x 0,2cm; CT Scanner đầu: Không tụ máu nội sọ. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 1%.

Tại Bản kết luận giám định lại pháp y về thương tích số 138/18/TgT ngày 18/10/2018 của Phân viện tại Thành phố Hồ Chí Minh – Viện Pháp y quốc gia kết luận bị hại Lê Văn Hoài H: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo nhỏ vùng cằm trái. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 1%.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo Lê Văn Hoàng G về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn Hoàng G trình bày: Vào chiều ngày 21/7/2018, H và bị cáo có mâu thuẫn về ranh đất, hai bên có cãi nhau. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đang ngồi nhậu cùng một số người bạn tại nhà ông K thì H cầm ghế đến đánh bị cáo nhưng không trúng. Bị cáo dùng ghế đầu đánh hai ba cái trúng vào đầu của H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 1%.

Bị hại Lê Văn Hoài H trình bày: Vào khoảng 14 giờ ngày 21/7/2018, khi anh đang bồi đắp mương thì anh và bị cáo có xảy ra mâu thuẫn, bị cáo dùng lời lẽ xúc phạm gia đình anh. Đến tối cùng ngày, sau khi nhậu về đi ngang nhà ông K thì gặp bị cáo ngồi nhậu, anh tiến lại chỗ bị cáo để hỏi cho rõ chuyện lúc chiều thì hai bên cãi nhau và đánh nhau bằng tay. Bị cáo dùng ghế đầu đánh nhiều cái trúng vào đầu của anh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 1%. Anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.574.000 đồng gồm: chi phí điều trị là 1.674.000 đồng, tiền mất thu nhập ngày công lao động là 900.000 đồng và tiền tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 3.000.000 đồng. Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo thì đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Hoàng G (SN) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Văn Hoàng G từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận bị cáo Lê Văn Hoàng G đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Lê Văn Hoài H đối với số tiền là 2.574.000 đồng gồm: chi phí điều trị là 1.674.000 đồng và tiền mất thu nhập ngày công lao động là 900.000 đồng (chưa thực hiện bồi thường).

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm của bị hại với số tiền là 3.000.000 đồng, bị cáo không đồng ý bồi thường. Xét thấy việc yêu cầu của bị hại là có căn cứ đúng quy định pháp luật dân sự nên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với cái ghế đầu (loại ghế gỗ) có đặc điểm như biên bản tạm giữ là hung khí gây án thuộc sở hữu của ông Nguyễn Văn K, do ông K không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử NH định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/7/2018 tại nhà ông Nguyễn Văn K ngụ ấp HP, xã DT, huyện M, Lê Văn Hoàng G có hành vi dùng ghế đầu bằng gỗ (là loại hung khí nguy hiểm) đánh trúng vào vùng đầu bị hại Lê Văn Hoài H gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 1%.

Bị cáo Lê Văn Hoàng G là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi xâm hại sức khỏe của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện đây là lỗi cố ý trực tiếp của bị cáo. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Văn Hoàng G phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp NH.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền được tôn trọng và bảo vệ về sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình an ninh trật tự khu dân cư nơi xảy ra vụ án, gây tâm lý bất an cho người dân. Vì vậy, cần đưa vụ án ra xét xử là điều cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bên cạnh đó, sự việc xảy ra có phần lỗi của bị hại là do

bị hại đã có uống rượu dẫn đến xô xát với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt và phạm tội lần đầu, có nơi ở ổn định nên không cần cách ly bị cáo với xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giáo dục cũng đủ.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Lê Văn Hoàng G đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại Lê Văn Hoài H đối với số tiền là 2.574.000 đồng, bị cáo chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm của bị hại với số tiền là 3.000.000 đồng. Xét thấy, thương tích của bị hại là do bị cáo gây ra nên việc bị hại yêu cầu bồi thường là có cơ sở, đúng quy định pháp luật nên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại với số tiền là 3.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái ghế đầu (loại ghế gỗ) có đặc điểm như biên bản tạm giữ.

[6] Về án phí:

Bị cáo Lê Văn Hoàng G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Hoàng G (SN) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Văn Hoàng G 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày 04/3/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã DT, huyện M, tỉnh Bến Tre phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 590 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lê Văn Hoàng G có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Văn Hoài H số tiền 5.574.000đ (Năm triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái ghế đầu có đặc điểm như biên bản tạm giữ.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn Hoàng G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã ĐT;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Hồng Dân